TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08 /2022/QĐST- DS	*Vĩnh Lộc, ngày 23 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 13, Điều 15, điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2022/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Ông Võ Ngọc A, sinh năm 1975

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

- ***Bị đơn***: Công ty cổ phần V

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh ThA Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Như C - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nghĩa vụ trả nợ*: Ông Võ Ngọc A và ông Trương Như C (người đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty cổ phần V) thống nhất, thỏa thuận: Tính đến ngày 15/9/2022 Công ty cổ phần V còn phải trả cho ông Võ Ngọc A số tiền là 233.600.000 đồng (hai trăm ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

-*Về phương thức trả nợ*: Công ty cổ phần V có trách nhiệm trả nợ cho ông Võ Ngọc A cụ thể như sau:

Quý IV năm 2022 trả 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) được chia như sau: Tháng 10, tháng 11 năm 2022 mỗi tháng trả 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), tháng 12/2022 trả 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Quý I năm 2023 trả 50.000.000 đ (năm mươi triệu đồng) được chia như sau: Tháng 01, tháng 02 năm 2023 mỗi tháng trả 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), tháng 03/2023 trả 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Quý II năm 2023 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) được chia như sau: Tháng 4, tháng 5 năm 2023 mỗi tháng trả 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), tháng 6/2023 trả 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Quý III năm 2023 trả số tiền còn lại là 83.600.000đ (tám mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng) được chia như sau: Tháng 7, tháng 8 năm 2023 mỗi tháng trả 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng), tháng 9/2023 trả 33.600.000đ (ba mươi ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

Nếu Công ty cổ phần V vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận thì ngay sau khi vi phạm nghĩa vụ lần đầu Công ty cổ phần V phải có trách nhiệm trả lãi của số tiền chưa trả với lãi suất 0,83%/tháng tương ứng với số tiền còn nợ tính từ ngày 01/10/2019 cho đến khi trả nợ xong.

- *Về án phí*: Nguyên đơn ông Võ Ngọc A không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, nên ông Võ Ngọc A được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.841.000đ (năm triệu tám trăm bốn mươi mốt nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004709 ngày 08/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn Công ty cổ phần V phải chịu 50% số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên công ty cổ phần V phải chịu 5.840.000 đồng tiền án phí. Hiện nay công ty cổ phần V rất khó khăn do lũ lụt năm 2018 chưa được khắc phục, sửa chữa, việc mua nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm gặp nhiều khó khăn, dẫn đến doanh thu thấp không đủ chi phí. Công ty đang nợ lương cán bộ, công nhân, nợ Bảo hiểm xã hội và nợ tiền thuế đã được UBND thị trấn V, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xác nhận, nên giảm 50% mức án phí cho công ty cổ phần V. Vậy, Công ty cổ phần V phải nộp 2.920.000 đồng (Hai triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh ThA Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hương Giang